

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VỊ THỦY
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2020/HS-ST
Ngày 01 – 7 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thái Thơ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Em
Bà Nguyễn Thị Tua

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Phụng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T, sinh năm 1986 tại tỉnh Hậu Giang; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 8, xã HA, huyện PH, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: bán vé số; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T2 và bà Nguyễn Thị T3; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt ngày 20/5/2020 sau đó bị tạm giữ, tạm giam đến ngày 08/6/2020 được tại ngoại. Đến ngày 01/7/2020 bị bắt, tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: bà Trình Tuyết Đ – sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 9, xã VT, huyện VT, tỉnh Hậu Giang

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn T – sinh năm 1951 (vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị T – sinh năm 1954 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp PQB, xã PB, huyện PH, tỉnh Hậu Giang

Người làm chứng:

Trình Văn T (có mặt)

Trình Văn L (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 20/5/2020, chị Trình Tuyết Đ phát hiện bắt quả tang đối tượng Nguyễn Quốc T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị là chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Samsung Galaxy A20S, màu đỏ.

Qua điều tra xác định được khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 20/5/2020, Nguyễn Quốc T điều khiển xe đạp từ nhà đến chợ NM, huyện Vị Thủy để bán vé số. Sau đó, T tiếp tục điều khiển xe đến ấp 09, xã VT để tiếp tục đi bán vé số. Khi đến trước nhà của chị Trình Tuyết Đ, T dựng xe đạp ngoài sân rồi đi vào nhà của chị Đ thấy trong nhà không người nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T nhìn thấy trên tủ gần tivi có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20S, màu đỏ nên T đi vào trong lấy điện thoại bỏ cặp màu đen (dùng để đựng vé số) của T đang đeo trên người rồi đi ra ngoài. Lúc này, chị Đ về đến nhà nhìn thấy T từ trong đi ra nên chạy vào kiểm tra thì phát hiện bị mất chiếc điện thoại di động; chị Đ liền chạy ra kêu “vé số, vé số”; T nghe chị Đ kêu, sợ bị phát hiện nên quay lại xin lỗi và trả điện thoại cho chị Đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 888/KL-HĐ.ĐGTS ngày 21/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện VT, tỉnh Hậu Giang kết luận: “Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s A207 (32G) Red, màu đỏ, màn hình cảm ứng, số seri: R9WM91WBVYJ, mua tháng 01/2020 đã qua sử dụng do T chiếm đoạt của chị Đ có giá trị là **3.951.000 đồng** (Ba triệu chín trăm năm mươi

một nghìn đồng) ”.

Tại Quyết định truy tố số 01/QĐ-VKS-HVT, ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang để xét xử bị cáo Nguyễn Quốc T về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 32; Điều 38; Điều 46 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuyên bố bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản. Xử phạt bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo những vật chứng không liên quan đến vụ án.

Bị cáo trình bày: đã nhận thức được hành vi phạm tội, đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ.

Bị hại trình bày: Đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Không yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Bị cáo Nguyễn Quốc T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Xuất phát từ việc bị cáo muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên trong lúc đi bán vé số ngang nhà của bị hại Trình Tuyết Đ thì phát hiện nhà không có người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo đã vào nhà của bị hại lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20S, được cơ quan chuyên môn xác định giá trị là 3.951.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận có lấy trộm điện thoại của bị hại nhưng khi nghe bị hại kêu lại thì bị cáo đã tự nguyện trả lại điện thoại nên đề nghị xem xét cho bị cáo tình tiết này. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo lợi dụng lúc không có người nên lén lút dịch chuyển tài sản khỏi địa điểm quản lý của chủ sở hữu thì hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo biết rõ việc làm của mình là sai trái nhưng vì tham lam, lười lao động nên đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần có mức án tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; ngay sau khi lấy trộm tài sản thì bị phát hiện bị cáo đã không bỏ chạy mà quay lại xin lỗi và trả lại tài sản cho bị hại nên chưa gây thiệt hại về tài sản của bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị

cáo khi quyết định hình phạt.

[4.3] Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo khai đã bỏ địa phương đi từ 10 năm nay, sau khi tại ngoại bị cáo không về nhà mà đi bán vé số ở nhiều nơi khác nhau, không chỗ ở ổn định. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, chính quyền địa phương xác nhận bị cáo đã bỏ đi khỏi địa phương, ở đâu, làm gì không rõ. Do vậy, không thể giao bị cáo cho địa phương quản lý, giáo dục mà cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để giúp bị cáo được cải tạo, giáo dục thành người có ích cho xã hội nên mức hình phạt của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về vật chứng trong vụ án: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung Galaxy A20s của bị hại đã được xử lý trong quá trình điều tra nên không xem xét; Các vật chứng còn lại thuộc quyền sở hữu của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đương sự được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “*trộm cắp tài sản*”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 01/7/2020, bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2020 đến ngày 08/6/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị

cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo 01 (một) cái cặp màu đen có quai, nhãn hiệu Cheviot; 01 (một) điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Iterl đã qua sử dụng; 01 (một) xe đạp màu đen, có rổ phía trước bằng kim loại. (Theo Quyết định chuyển vật chứng số 25/QĐ-VKS ngày 08/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang)

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải nộp là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND H Vị Thủy;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Nhà tạm giữ CA H Vị Thủy;
- CQĐT CA H Vị Thủy;
- UBND xã Hòa An, H Phụng Hiệp;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thái Thor